

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI PHD
VIỆT NAM**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI PHD VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHD VIET NAM INVESTMENT CONSTRUCTION AND SERVICE TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PDH VIETNAM INCOSET., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108344694

3. Ngày thành lập: 02/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, dãy 9, ngõ 120 Phố Thù Y, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988300482

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
2.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
4.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
5.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
6.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
8.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9.	Xây dựng nhà các loại	4100
10.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
13.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá xe)	4541
14.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
15.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512

16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
18.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
19.	Xây dựng công trình công ích	4220(Chính)
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
21.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
22.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
23.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
24.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
26.	Phá dỡ	4311
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
30.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá xe)	4530
31.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá xe)	4543
32.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
33.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
36.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
37.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719

38.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
40.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
41.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
43.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình Thiết kế quy hoạch xây dựng Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng thu bàn giao đưa vào sử dụng	7110
44.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
45.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
46.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ khác; Tư vấn chuyển giao công nghệ Xúc tiến chuyển giao công nghệ	7490

47.	Bưu chính Chi tiết: Bưu chính trong nước	5310
48.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
49.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5621
50.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
51.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
52.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
53.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
54.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
55.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
56.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
58.	Lập trình máy vi tính	6201
59.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
60.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
61.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
62.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHÙNG HUY ĐẠT	Số 6, dãy 9, ngõ 120 Khu Tập thể Thù Y, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	102.000	1.020.000.000	34,000	001082024986	
			Tổng số	102.000	1.020.000.000	34,000		
2	TRƯƠNG THANH HIẾU	Thôn Yên Thịnh, Xã Sơn Đà, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	33,000	001084018133	
			Tổng số	99.000	990.000.000	33,000		
3	NGUYỄN VĂN PHÚ	Thôn Trịnh Xuyên, Xã Nghĩa An, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	33,000	141890519	
			Tổng số	99.000	990.000.000	33,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHÙNG HUY ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/04/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001082024986

Ngày cấp: 07/11/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6, dãy 9, ngõ 120 Khu Tập thể Thủ Y, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6, dãy 9, ngõ 120 Khu Tập thể Thủ Y, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội